TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST

Ngày 19 tháng 3 năm 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Hoàng Văn Hồ, ông Tẩn A Sếnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chử - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Giàng A S**, tên gọi khác: Giàng Nhè S; sinh năm: 1962; nơi sinh: huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản L S Ph, xã T Ng, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Giàng Vả R và bà Lầu Thị M; có vợ là Sùng Thị Tr và 01 con (sinh năm 1990); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 14 tháng 11 năm 2018 tại nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ cho đến nay; có mặt.

2. **Lò Văn S**; tên gọi khác: Lò Văn S; sinh năm: 1965; nơi sinh: huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: kh 2, th tr S H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 02/10; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Lò Văn V và bà Lò Thị M; có vợ là Phạm Thị M, đã ly hôn và 01 con (sinh năm 1989); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm

giữ ngày 14 tháng 11 năm 2018, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi trú từ ngày 23 tháng 11 năm 2018; có mặt.

* Người phiên dịch: cho bị cáo Giàng A S, tên gọi khác: Giàng Nhè S là bà Sùng Thị C, sinh năm 1966.

Trú tại: kh 4, th tr S H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 14 tháng 11 năm 2018, Giàng A S một mình đi bộ từ nhà của S và mang theo số tiền 200.000 đồng với mục đích lên thị trấn Sìn Hồ mua Hêrôin để sử dụng. Khoảng 15 giờ cùng ngày khi đến thị trấn Sìn Hồ, Sinh vào nhà của Lò Văn S nhờ S đi mua Hêrôin và hứa trả công bằng Hêrôin, S đồng ý. Lúc này S đưa cho S số tiền 200.000 đồng. S cầm tiền rồi đi bộ một mình đến nhà của một người đàn ông người Dao, tên là D, khoảng 40 tuổi, nhà ở bản D, th tr Sìn Hồ, còn S ở lại nhà của S để đợi. Khi đến nhà D, S hỏi D có Hêrôin bán không, bán cho 200.000 đồng. D cầm tiền rồi đi vào bên trong buồng ngủ còn S đứng bên ngoài đợi. Khoảng 10 phút sau, D quay ra và đưa cho S 01 gói Hêrôin được gói bằng mảnh nilon màu hồng, S cầm gói Hêrôin trên tay trái rồi đi bộ về nhà. Khi về đến nhà, S đưa gói Hêrôin vừa mua được cho S, S cầm gói Hêrôin rồi mở ra, dùng tay bẻ một ít Hêrôin đưa cho S để trả công cho S theo như lời hứa trước đó. Số Hêrôin còn lại, S chia thành 02 phần và gói lại bằng mảnh nilon màu hồng và cất vào bên túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi về. S cầm lấy Hêrôin mà S trả công mang vào đặt lên mảnh giấy xổ số kiến thiết Lai Châu mệnh giá 5.000 đồng tại đầu giường ngủ trong phòng khách rồi dùng chiếc gối đè lên với mục đích bán kiếm lời. Khi S về đến cây xăng thuộc kh 2, th tr Sìn Hồ thì gặp một người đàn ông dân tộc Th, khoảng 30 đến 40 tuổi, S không biết tên, địa chỉ đang điều khiển xe mô tô theo hướng th tr Sìn Hồ - xã T Ng và xin đi nhờ xe thì người này đồng ý. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai đi về đến đoạn Km 03+300, tỉnh lộ 128 thuộc kh 1, th tr S H thì gặp Tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ đang làm nhiệm vụ, yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qúa trình kiểm tra, Tổ công tác phát hiện, bắt quả tang S đang tàng trữ bên trong túi áo khoác bên phải S đang mặc 02 gói Hêrôin đều được gói bằng túi nilon màu hồng, có tổng khối lượng 0,17 gam. Đối với người đàn ông cho S đi nhờ xe đã điều khiển xe đi trong lúc Tổ công tác tiến hành kiểm tra, khống chế S.

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 14 tháng 11 năm 2018, căn cứ vào lời khai của Giàng A S và các tài liệu, chứng cứ thu thập được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã tiến hành khám xét người, chỗ ở, đồ vật, tài liệu đối với Lò Văn S. Qúa trình khám xét đã thu giữ tại đầu giường ngủ trong phòng khách của S 01 cục Hêrôin được đặt trên mặt mảnh giấy xổ số kiến thiết Lai Châu mệnh giá 5.000 đồng, có khối lượng 0,14 gam. Soong khai nhận số Hêrôin trên do S được S trả công từ việc S đi mua hộ Hêrôin cho S và S tàng trữ với mục đích để bán kiếm lời.

Tại Bản kết luận giám định số: 02/GĐ-KTHS ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Căn cứ "Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu vật giám định" lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 15 tháng 11 năm 2018 tại Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu thì: 02 gói chất bột màu trắng thu giữ của Giàng A S có tổng khối lượng là 0,17 gam, đã trừ bì; 02 mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M1, M2) gửi đến giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Tại Bản kết luận giám định số: 03/GĐ-KTHS ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Căn cứ "Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu vật giám định" lập hồi 09 giờ 20 phút ngày 15 tháng 11 năm 2018 tại Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu thì: 02 gói chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn S có tổng khối lượng là 0,14 gam, đã trừ bì; mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn Soong gửi đến giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Tại Bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị can Lò Văn S về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và bị can Giàng A S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn S (tên gọi khác là Lò Văn S) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Giàng A S (tên gọi khác là Giàng Nhè S) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử

phạt bị cáo Giàng A S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù ; Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp với hình phạt của hai bản án (bản án số: 53/2018/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu) đối với bị cáo Giàng A S; Hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; xử lý vật chứng: Tổng cộng 0,31 gam Heroine, trong đó thu giữ của Giàng A S 0,17 gam và thu giữ của Lò Văn S 0,14 gam đã gửi toàn bộ đi giám định chất ma tuý, sau khi giám định, Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu huỷ: 02 mảnh nilon màu hồng là công cụ bị cáo Giàng A S dùng để gói Heroine đã được niêm phong và 01 chiếc áo khoác bằng vải, dạng măng tô màu tím than, áo cũ đã qua sử dụng là công cụ bị cáo Giàng A S cất Heroine và 01 mảnh giấy xổ số kiến thiết Lai Châu mệnh giá 5.000 đồng là công cụ bị cáo Lò Văn S đựng Heroine đã được niêm phong theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, các bị cáo:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự thủ tục tố tụng hình sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để xác định các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 14 tháng 11 năm 2018, Lò Văn S đã thực hiện hành vi mua hộ 0,31 gam Heroine cho Giàng A S và được S trả công 0,14 gam

Heroine. Có được số Heroine trên, S tàng trữ với mục đích để bán kiếm lời. Vào hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày, tại Km 03+300, tỉnh lộ 128, thuộc khu 1, thị trấn Sìn Hồ, Giàng A S tàng trữ 0,17 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Đối với Giàng A S, bị cáo là người nghiện ma tuý, ngày 18 tháng 7 năm 2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ khởi tố về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý và được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Tuy nhiên, khi được tại ngoại, bị cáo không lấy đó làm bài học, không chấp hành theo triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng, bị cáo lại tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma tuý, nhưg bị cáo Lò Văn S đi mua giúp 0,31 gam Heroine và trả công cho bị cáo S 0,14 gam Heroine, còn lại 0,17 gam Heroine bị cáo tàng trữ với mục đích để sử dụng thoả mãn cơn nghiện cho bản thân. Hành vi của bị cáo Giàng A S đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Lò Văn S, khi được bị cáo Giàng A S đến nhà nhờ bị cáo đi mua Heroine giúp, bị cáo S không những không có hành động can ngăn bị cáo S mà còn đồng ý và đi mua ma tuý của người khác về đưa chobij cáo S để được trả công 0,14 gam Heroine, có được số Heroine, bị cáo tàng trữ với mục đích bán kiếm lời lấy tiền để tiêu xài cá nhân. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 0,31 gam Heroine mà bị cáo đã mua giúp cho Giàng A S. Hành vi của bị cáo Lò Văn S đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm lan truyền bệnh tật, các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Theo các bị cáo khai nhận thì hành vi bị cáo Lò Văn S mua Heroine hộ Giàng A S là do quen biết Sinh và để lấy công đi mua hộ Heroine cho Sinh để được S trả công là Heroine với mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo Giàng A S nhờ bị cáo Soong đi mua hộ Heroine, tàng trữ với mục đích để sử dụng thoả mãn cơn nghiện cho bản thân bị cáo. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi

phạm pháp luật và sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự. Nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, mua bán trái phép chất ma tuý với mục đích kiếm lợi nhuận và tàng trữ trái phép chất ma tuý với mục đích để sử dụng thoả mãn cơn nghiện cho bản thân. Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo có cơ hội cai nghiện, tiếp tục răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời giáo dục các bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật; đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

Tại bản án số: 53/2018/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã xử phạt bị cáo Giàng A S về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Giàng A S: **01** (một) năm **05** (năm) tháng tù; được khấu trừ thời hạn tạm giữ 09 ngày, bị cáo còn phải chấp hành **01** (một) năm **04** (bốn) tháng **21**(hai mươi một) ngày tù. Hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt của bản án trên; Hội đồng xét xử cần tổng hợp của bản án số 53/2018/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2018 và hình phạt của bản án mới buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung đối với hai bản án.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lò Văn S, Giàng A S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên đối với bị cáo Giàng A S trong thời gian đang chờ xét xử vụ án hình sự thụ lý số 40/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 52/2018/HSST- LCĐKNCT ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu. Trong khi chờ xét xử, bị cáo không lấy đó làm bài học, không chấp hành theo triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng, bị cáo lại tiếp tục có hành vi phạm tội mới nên ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo thấp, không có tinh thần ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, nhân thân xấu nên cần có hình phạt thích đáng đối với bị cáo Giàng A S.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số; bị cáo Giàng A S sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Sinh không biết chữ; bị cáo Soong học đến lớp 02/10 nên nhận thức chấp hành pháp luật của các bị cáo có phần hạn chế. Ngoài ra bị cáo Lò Văn S có bố đẻ là Lò Văn V được Hội đồng nhà nước Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Để thể hiện tính khoan hồng trong pháp

luật của Nhà nước ta, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền nên Hội đồng xét xử quyết địnhkhông áp hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: 0,31 gam Heroine là vật chứng đã trích gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại mẫu vật nên không xem xét.

Tịch thu, tiêu huỷ: 02 mảnh nilon màu hồng và 01 mảnh giấy xổ số kiến thiết Lai Châu mệnh giá 5.000 đồng; 01 chiếc áo khoác bằng vải, dạng măng tô màu tím than, áo cũ đã qua sử dụng do không có giá trị sử dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Giàng A S là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm; bị cáo Lò Văn S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về trách nhiệm của người có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Dao, tên là D, nhà ở bản D, th tr S H, khoảng 30 đến 40 tuổi theo lời khai của bị cáo Lò Văn S là người đã bán Heroine cho S. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người đàn ông đó là ai nên không có căn cứ để giải quyết.

Đối với người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 30 đến 40 tuổi theo lời khai của bị cáo Giàng A S là người cho bị cáo đi nhờ xe. Tuy nhiên bị cáo Giàng A S không biết, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông nên không có căn cứ để làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn S (tên gọi khác là Lò Văn S) phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Tuyên bố bị cáo Giàng A S (tên gọi khác là Giàng Nhè S) phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình, đối với bị cáo Lò Văn S; xử phạt bị cáo Lò Văn S: **02** (hai) năm **02**(hai) tháng tù, được khấu trừ thời hạn tạm giữ **09** (chín) ngày, bị cáo còn phải chấp hành **02** (hai) năm **01** (một) tháng **21** (hai mươi mốt) ngày tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Giàng A S; xử phạt bị cáo Giàng A S **01** (một) năm **05** (năm) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp với hình phạt của bản án số 53/2018/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu mà bị cáo đang chấp hành còn lại là **01** (một) năm **04** (bốn) tháng **21** (hai mươi một) ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là: **02** (hai) năm **09** (chín) tháng **21** ngày (hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 14 tháng 11 năm 2018.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ: 02 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy xổ số kiến thiết Lai Châu mệnh giá 5.000 đồng; 01 chiếc áo khoác bằng vải, dạng măng tô, màu tím than áo cũ đã qua sử dụng, theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 01 năm 2019 giữa Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu).*

4.Về hình phạt bổ sung:

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

5. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ

phí Tòa án. bị cáo Giàng A S được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Lò Văn S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày19 tháng 3 năm 2019).

7. Về biện pháp ngăn chặn:

Tiếp tục tạm giam bị cáo Giàng A S để đảm bảo thi hành án trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19 tháng 3 năm 2019);

Cấm bị cáo Lò Văn S đi khỏi nơi cư trú trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19 tháng 3 năm 2019).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- UBND thị trấn Sìn Hồ;
- UBND xã Tả ngảo;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Ngoãn

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tẩn Phàn Pao **Tẩn Kim Sơn** **Đoàn Hằng Hải**